

Số: 1672 /GDĐT- PCGD

Củ Chi, ngày 22 tháng 11 năm 2018.

Về hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ kiểm tra công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục năm 2018, công tác phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi (SN 2012) năm 2018 và (SN 2013) năm 2019 tại Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ.

Kính gửi:

- Trưởng ban Chỉ đạo công tác XMC – PCGD 20 xã và thị trấn;
- Hiệu trưởng và giáo viên phụ trách các trường MN, TH, THCS.

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục - xóa mù chữ và Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục - xóa mù chữ;

Căn cứ Quyết định số 3615/QĐ-UBND, ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định tạm thời chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2020;

Thực hiện Kế hoạch số 3936/KH-GDĐT-TrH ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch tổ chức kiểm tra công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ năm 2018.

Để chuẩn bị hồ sơ tổng kiểm tra công nhận đạt chuẩn công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục năm 2018 và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2012) tại Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ, số 2, Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4, vào buổi chiều thứ sáu (ngày 28/12/2018) đạt hiệu quả, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đề nghị UBND các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở thực hiện các yêu cầu như sau:

I. HỒ SƠ CHUẨN BỊ BÀN GIAO VÀ KIỂM TRA TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU THỌ

1. Công tác phổ cập giáo dục mầm non

1.1. Đối với công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2012) năm 2018

a. Các loại sổ

*** Trường**

- Quyền sở hữu hồ sơ công nhận PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2012) năm 2018.

- Quyền sở hữu sơ công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2012) năm 2018.
- Sổ theo dõi tổng hợp trẻ 5 tuổi PCGDMN (sổ M1/PCGDMN) đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký, dùng khổ giấy A4 để in sổ phổ cập.

- Sổ điều tra trẻ từ 0 - 5 tuổi đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký.

*** Xã, thị trấn**

- Quyền sở hữu sơ công nhận PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2012) năm 2018.
- Quyền sở hữu sơ công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2012) năm 2018.
- Sổ theo dõi tổng hợp trẻ 5 tuổi PCGDMN (sổ M1/PCGDMN) đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký, dùng khổ giấy A3 (khổ lớn) để in sổ phổ cập.

- Sổ điều tra trẻ từ 0 – 5 tuổi đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký.

b. Các danh sách

*** Trường**

- Danh sách trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình PCGDMN cho trẻ 5 tuổi từng trường.
- Danh sách trẻ đang học tại trường năm học 2017 – 2018.

*** Xã, thị trấn**

- Danh sách trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình PCGDMN cho trẻ 5 tuổi từng xã, thị trấn.

c. Các văn bản

- Văn bản chỉ đạo cấp trên năm 2017 và 2018.
- Văn bản chỉ đạo cơ sở năm 2017 và 2018.

1.2. Đối với công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sinh năm 2013) năm 2019:

a. Các loại sổ

*** Trường**

- Sổ theo dõi PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sổ M1/PCGDMN) đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký, dùng khổ giấy A4 để in sổ phổ cập.

- Sổ điều tra trẻ từ 0 – 5 tuổi (đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký).

- Danh sách trẻ đang học tại trường năm học 2018 – 2019.

*** Xã, thị trấn**

- Sổ theo dõi PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (sổ M1/PCGDMN) đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký, dùng khổ giấy A3 (khổ lớn) để in sổ phổ cập.

b. Các biểu mẫu

Trường

- Biểu thống kê trẻ em từ 0 – 5 tuổi theo sổ M1/PCGDMN (biểu số 01-TE).
- Biểu thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (biểu số 01-GV).
- Biểu thống kê cơ sở vật chất PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (biểu số 01-CSVC).
- Biểu thống kê PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (biểu mẫu số 02).
- Biểu thống kê tài chính.

*** Xã, thị trấn**

- Biểu thống kê trẻ em từ 0 – 5 tuổi theo sổ M1/PCGDMN (biểu số 01-TE).
- Biểu thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (biểu số 01-GV).
- Biểu thống kê cơ sở vật chất PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (biểu số 01-CSVC).
- Biểu thống kê PCGDMN cho trẻ 5 tuổi (biểu mẫu số 02).
- Biểu thống kê tài chính.

2. Công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ năm 2018 (gồm các trường tiểu học và xã, thị trấn)

2.1. Các loại sổ

*** Xã, thị trấn**

- Quyển sổ hồ sơ công nhận xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ năm 2018.
- Quyển sổ hồ sơ công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ năm 2018.

2.2. Các văn bản xã, thị trấn

- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cấp trên.
- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cơ sở.

3. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học (gồm các trường TH và xã, thị trấn)

3.1. Đối với trường tiểu học

- Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2018 – 2019.
- Danh sách kết quả xét công nhận học sinh tốt nghiệp tiểu học 5 năm liền kề gồm các năm học: 2013 – 2014, 2014 – 2015, 2015 – 2016, 2016 – 2017 và 2017 – 2018.
- Sổ danh bộ 5 năm liền kề gồm các năm học: 2013 – 2014, 2014 – 2015, 2015 – 2016, 2016 – 2017 và 2017 – 2018.

3.2. Đối với giáo viên phụ trách

3.2.1. Các loại sổ

*** Xã, thị trấn**

- Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục từng tổ nhân dân - ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.
- Quyền sở hồ sơ công nhận phổ cập giáo dục đúng độ tuổi năm 2018.
- Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục xã, thị trấn (sổ M1/PCGD) có độ tuổi từ 6 – 14 đã cập nhật trình độ văn hóa vào sổ M1/PCGD.
- Quyền sở hồ sơ công nhận phổ cập giáo dục đúng độ tuổi năm 2018.

3.2.2. Các văn bản

- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cấp trên.
- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cơ sở.

4. Công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở

4.1. Đối với trường THCS

- Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2018 – 2019.
- Danh sách kết quả xét công nhận học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở 4 năm liền kề gồm các năm học: 2014 – 2015, 2015 – 2016, 2016 – 2017 và 2017 – 2018.

4. 2. Đối với giáo viên phụ trách

4.2.1. Các loại sổ

*** Trường**

- Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục từng tổ nhân dân - ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.
- Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục từng trường (sổ M1/PCGD) có độ tuổi từ 11 – 18 đã cập nhật trình độ văn hóa vào sổ M1/PCGD.
- Quyền sở hồ sơ công nhận phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2018.
- Quyền sở hồ sơ công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2018.

*** Xã, thị trấn**

- Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục xã, thị trấn (sổ M1/PCGD) có độ tuổi từ 6 – 14 đã cập nhật trình độ văn hóa vào sổ M1/PCGD.
- Quyền sở hồ sơ công nhận phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2018.
- Quyền sở hồ sơ công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2018.

4.2.2. Các văn bản

- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cấp trên.
- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cơ sở.

5. Về phổ cập giáo dục bậc trung học

5.1. Đối với giáo viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục bậc trung học.

5.1.1. Các loại sổ

- Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục từng tổ nhân dân - ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.
- Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục từng trường (sổ M1/PCGD) có độ tuổi từ 15 – 21 đã cập nhật trình độ văn hóa vào sổ M1/PCGD.
- Quyền sổ hồ sơ công nhận phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2018.
- Quyền sổ hồ sơ công tác phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2018.

5.1.2. Danh sách

- Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2018 – 2019.
- Danh sách kết quả học sinh tốt nghiệp THPT và THPT 3 năm liền kề gồm các năm học: 2015-2016, 2016-2017 và 2017-2018 (bảng có xác nhận của Phòng Giáo dục và Đào tạo đã bổ sung theo yêu cầu và bảng in của Sở Giáo dục và Đào tạo).
- Danh sách kết quả học sinh tốt nghiệp THPT quốc gia 3 năm liền kề gồm các năm học: 2015-2016, 2016-2017 và 2017-2018 (bảng có xác nhận của trường THPT quốc gia, TCCN, Trung cấp nghề).

5.1.3. Các văn bản:

- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cấp trên.
- Các văn bản chỉ đạo công tác XMC – PCGD cơ sở.

II. LỊCH BÀN GIAO HỒ SƠ KIỂM TRA:

1. Chuyển hồ sơ về Phòng Giáo dục và Đào tạo :

a. Thời gian: Lúc 8 giờ 00, ngày 27/12/2018 (thứ năm) chuyên viên và giáo viên phụ trách phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở chuyển hồ sơ về Phòng Giáo dục và Đào tạo (lưu ý giáo viên đi đúng giờ để bàn giao và sắp xếp hồ sơ các trường và xã, thị trấn được thuận lợi).

b. Địa điểm: Tại Hội trường Phòng Giáo dục và Đào tạo.

c. Nội dung:

- Kiểm tra, sắp xếp lần cuối khi đóng gói các loại hồ sơ theo từng trường, xã, thị trấn về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục.

2. Chuyển hồ sơ về Thành phố và dự kiểm tra:

a. Thời gian: Lúc 10 giờ 30 sáng (đúng giờ), ngày 28/12/2018 (thứ sáu), chuyên viên và giáo viên phụ trách các trường MN, TH, THCS tập trung tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi chuyển hồ sơ lên xe 11 giờ 00 khởi hành (Thầy Luật hướng dẫn).

b. Địa điểm: Chuyển hồ sơ từ Phòng Giáo dục và Đào tạo đến Hội trường Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ (số 02, Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4).

c. Thành phần tham dự chuyển hồ sơ và kiểm tra tại Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ, số 2, Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4 (đính kèm theo danh sách)

3. Chuyển trả hồ sơ về các trường

a. Thời gian: Lúc 10 giờ 00, ngày 02/01/2019 (sáng thứ tư), giáo viên phụ trách các trường mầm non, tiểu học, THCS về nhận hồ sơ.

b. Địa điểm: Tại Hội trường Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2018, đề nghị UBND các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các trường MN, TH và THCS trên địa bàn huyện triển khai thực hiện đúng các nội dung trong kế hoạch./. *ph*

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo công tác XMC-PCGD 20 xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng và giáo viên phụ trách phổ cập giáo dục-xóa mù chữ, các trường MN, TH, THCS, THPT. TT/GDTX huyện;
- Ban lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, Bộ phận XMC-PCGD *ph*

**TM. BCD CÔNG TÁC XMC-PCGD HUYỆN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**TRƯỞNG PHÒNG
Trần Văn Toàn**

DANH SÁCH

**Chuyên viên và giáo viên phụ trách hồ sơ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học tham gia kiểm tra công nhận công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học năm 2018 tại Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ, số 2, Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4.
(Khởi hành xe chạy lúc 11 giờ 00, trưa thứ sáu - ngày 28/12/2018)**

S TT	Họ và Tên Giáo viên	Tên đơn vị	Phụ trách công tác	Ghi chú
1	Hồng Minh Luật	Phòng GD và ĐT	Phụ trách chung	
2	Phạm Thị Liên	Phòng GD và ĐT	Phụ trách PCGD mầm non huyện, xã, thị trấn	
3	Đặng Văn Dũng	TH Tân Phú Trung	XMC-PCGD toàn xã	
4	Lê Văn Mân	THCS Tân Thông Hội	XMC-PCGD toàn xã	
5	Huỳnh Văn Hùng	TH Tân Thành	XMC-PCGD toàn xã	
6	Liêu Văn Hòa	TH Nguyễn Văn Lịch	XMC-PCGD toàn xã	
7	Trần Ngọc Chiến	TH Trần Văn Châm	XMC-PCGD toàn xã	
8	Trần Văn Thạnh	THCS Phước Hiệp	XMC-PCGD toàn xã	
9	Nguyễn Văn Dồn	TH An Phước	XMC-PCGD toàn xã	
10	Đặng Văn Lam	THCS Nguyễn Văn Xơ	XMC-PCGD toàn xã	
11	Nguyễn Thị Lọt	THCS Trung Lập Hạ	XMC-PCGD toàn xã	
12	Phạm Phú Khánh	THCS Trung Lập	XMC-PCGD toàn xã	
13	Huỳnh Thanh Liêm	THCS An Nhơn Tây	XMC-PCGD toàn xã	
14	Trần Văn Bớt	TH An Phú	XMC-PCGD toàn xã	
15	Lê Văn Hoàng	TH Phú Mỹ Hưng	XMC-PCGD toàn xã	
16	Huỳnh Tấn Hùng	THCS Nhuận Đức	XMC-PCGD toàn xã	
17	Hồ Tri Phương	TH Phạm Văn Cội	XMC-PCGD toàn xã	
18	Nguyễn Văn Tiếp	TH Phú Hòa Đông 2	XMC-PCGD toàn xã	
19	Nguyễn Ngọc Vân	TH Tân Thạnh Tây	XMC-PCGD toàn xã	
20	Nguyễn Văn Thành	TH Tân Thạnh Đông 2	XMC-PCGD toàn xã	
21	Huỳnh Hữu Lộc	THCS Trung An	XMC-PCGD toàn xã	
22	Hồ Văn Thuận	THCS Hòa Phú	XMC-PCGD toàn xã	
23	Nguyễn Oanh	TH Bình Mỹ 2	XMC-PCGD toàn xã	
24	Nguyễn T Anh Phương	MN Tân Phú Trung 1	Mầm non toàn xã	

2531	Trần Ngọc Minh	MN Tân Thông Hội 1	Mầm non toàn xã
2632	Nguyễn Ngọc Diễm Thùy	MN Thái Mỹ	Mầm non toàn xã
2733	Bùi Văn Thị Tuyết Nga	MN Tân An Hội 2	Mầm non toàn xã
2834	Hồ Phương Thảo Vy	MN Trung Lập Hạ	Mầm non toàn xã
2935	Lê Hồng Nhung	MN Thị trấn Củ Chi 3	Mầm non toàn xã
3036	Trần Thị Võ Ngọc Minh	MN Trung L. Thường	Mầm non toàn xã
3137	Hồ Ngọc Minh Duyên	MN Phước Vĩnh An	Mầm non toàn xã
38	Bùi Thị Kim Tú	MN An Nhơn Tây	Mầm non toàn xã
39	Nguyễn Thị Giáng Hương	MN Phước Hiệp	Mầm non toàn xã
40	Huỳnh Thị Hồng Vân	MN An Phú	Mầm non toàn xã
41	Lê Thị Thùy Linh	MN Phước Thạnh	Mầm non toàn xã
42	Bùi Ngọc Hiền	MN Hoàng Minh Đạo	Mầm non toàn xã
43	Nguyễn Thanh Thủy	MN Nhuận Đức	Mầm non toàn xã
44	Nguyễn Thị Giàu	MN Phạm Văn Cội 2	Mầm non toàn xã
45	Nguyễn Thị Diệu Liên	MN Phú Hòa Đông	Mầm non toàn xã
46	Nguyễn Thanh Long	MN Tân Thạnh Tây	Mầm non toàn xã
47	Phan Trần Sử Nhật Giang	MN Tân Thạnh Đông	Mầm non toàn xã
48	Nguyễn Phi Long	MN Trung An 1	Mầm non toàn xã
49	Nguyễn Văn Sương	MN Hòa Phú	Mầm non toàn xã
50	Trần Ngọc Quý	MN Bình Mỹ	Mầm non toàn xã
51	Võ Thanh Quang	MN Thị trấn Củ Chi 1	Giáo viên tăng cường
52	Huỳnh Huyền Thủy Diễm	TH Tân Tiến	Giáo viên tăng cường
		THCS Tân Phú Trung	Giáo viên tăng cường
		THCS Phú Mỹ Hưng	Giáo viên tăng cường
		TH Thái Mỹ	Giáo viên tăng cường
		THCS Thị trấn 2	Giáo viên tăng cường
		TH Trung An	Giáo viên tăng cường
		MN Tân Thông Hội 3	Giáo viên tăng cường

TM. BCD CÔNG TÁC XMC-PCGD HUYỆN

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



TRƯỞNG PHÒNG
Trần Văn Toàn